

Bản án số 52/2020/HS-ST
Ngày 27-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Thẩm phán: Ông Vũ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Lợi

Ông Nguyễn Ngọc T

Ông Trần Đại Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Vàng A T (Tên gọi khác: Vàng A Th); sinh ngày 12 tháng 6 năm 1996 tại tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Tr tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A C (đã chết) và bà Hằng Thị D; có vợ là Thào Thị S và 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-6-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị H- Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Gtâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người có quyền lợi liên quan: Chị Thào Thị S— Sinh năm 1998
Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Tr tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Lù A Đ - Cán bộ phòng PC 10, Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 6 năm 2020 Vàng A T đến thị xã Ng có việc thì có hai người đàn ông, một người tên là L nhà ở xã C, huyện V và một người tên là G nhà ở xã K, huyện Tr, tỉnh Yên Bái. Hai người này đến làm quen sau đó đặt vấn đề nhờ T đi tìm ma túy về bán cho L và G. T nói không có ma túy bán, L đã xin số điện thoại của T và nói khi nào có ma túy gọi điện bán cho L. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20-6-2020 T đang làm nương thì người đàn ông tên là L gọi điện cho T và bảo T cố gắng đi tìm mua ma túy bán lại cho L. T đồng ý và nói khi nào có sẽ gọi lại cho L sau.

Khoảng 18 giờ cùng ngày T đi làm nương về, khi đi đến khu vực đường lên thôn T, xã Đ, huyện Tr, tỉnh Yên Bái. T đã gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông (T không biết tên, tuổi địa chỉ) 01 cây Heroine với giá 8.200.000 đồng; 02 túi ma túy tổng hợp dạng viên nén màu hồng và màu xanh, mỗi túi có 200 viên với giá 3.000.000 đồng/1 túi. Tổng số tiền T mua ma túy là 14.200.000 đồng. Do không đủ tiền nên T xin 200.000 đồng và trả cho người đàn ông trên 14.000.000 đồng. Sau đó, T đem số ma túy vừa mua được về cất giấu trên mái nhà rồi gọi điện cho L nói đã có ma túy và thỏa thuận giá bán 01 cây Heroine là 10.000.000 đồng; hai túi ma túy tổng hợp giá bán là 4.000.000 đồng/1 túi, số tiền tổng cộng là 18.000.000 đồng. L đồng ý mua và hẹn T sáng ngày 21-6-2020 gặp nhau tại khu vực thủy điện xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Khoảng 08 giờ sáng ngày 21-6-2020 T đi xe mô tô biển kiểm soát 21K1-464.84 đem theo số ma túy trên đến khu vực thủy điện gần bản B, xã S, huyện V đợi L. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, L và G đi đến. Khi T và L, G đang trao đổi việc mua bán thì bị tổ công tác của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Còn L và G đã bỏ chạy thoát.

Thu giữ tại túi áo vest bên phải của T đang mặc 01 túi ni lon màu hồng, bên trong có ba túi ni lon có màu sắc khác nhau. Kiểm tra túi thứ nhất màu đen bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi heroine), túi thứ hai màu xanh bên trong chứa 192 viên nén màu hồng một mặt có chữ WY và 02 viên màu xanh một mặt có chữ A, túi thứ ba màu hồng bên trong có chứa 197 viên nén màu hồng một mặt có chữ WY và 02 viên màu xanh một mặt có chữ A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme và 01 xe mô tô nhãn hiệu KITAFU biển kiểm soát 21K- 464.84.

Tại Bản kết luận giám định số 116/GĐMT ngày 29-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Vàng A T có tổng khối lượng là 61,93 gam. Lấy 0,57 gam trích từ 61,93 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- 192 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh trong túi ni lon màu xanh thu giữ của Vàng A T có khối lượng là 18,89 gam. Lấy 0,87 gam từ 18,89 các viên màu hồng, màu xanh gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine.

- 197 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh trong túi nilon màu hồng thu giữ của Vàng A T có khối lượng là 19,77 gam, trích 0,78 gam từ 19,77 gam các viên nén màu hồng, màu xanh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 64/CT-VKS-P1 ngày 14-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Vàng A T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A T (Vàng A Th) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Vàng A T (Vàng A Th) 20 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa thu lợi được gì về việc mua bán trái phép chất ma túy. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy: 61,36 gam Hêrôin và 37,01 gam Methamphetamine (sau khi đã trích mẫu giám định); 01 vỏ phong bì túi ni lon, vỏ ni lon gói.

- + Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme.

- + Trả lại cho chị Thảo Thị S01 xe mô tô nhãn hiệu KITAFU, biển kiểm soát 21 K1-464.84.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do bị cáo là hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số, nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội

của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và quan điểm giải quyết vụ án về mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Thảo Thị Sđề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu KITAFU, biển kiểm soát 21K1- 464.84, vì đây là tài sản chung của gia đình chị.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Vàng A T phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác. Nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21-6-2020, tại thủy điện thuộc khu vực bản B, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái. Bị cáo Vàng A T đã thực hiện hành vi bán trái phép 61,93 gam Heroine và 38,66 gam Methamphetamine. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội, sức khỏe của con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Đồng thời, gây nguy hại lớn cho xã hội về nhiều mặt, nên cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, nhưng vì mục đích kiếm lời nên đã thực hiện tội phạm. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tự rèn

luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Vì vậy, cần có hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn hiểu biết pháp luật hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình là hộ nghèo, điều kiện kinh tế khó khăn, chưa thu lợi từ việc mua bán ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hai người đàn ông tên là L, G và người đàn ông dân tộc Mông là những người đã mua và bán ma túy, do không xác định được lai lịch và địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Đối với 01 bì niêm phong vật chứng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước phong bì ghi: Vật chứng thu giữ của Vàng A T tại bản B, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 21-6-2020 (Sau khi trích lại mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín dọc mép phong bì được dán bằng băng dính màu trắng trong có họ tên, chữ ký của Vàng A T, Lưu Thượng N, Nguyễn Thị H, Lê Minh V, Trần Nhật A, Lê Vũ L và 04 dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái (Sau khi giám định còn lại 61,36 gam Heroine và 37,01 gam Methamphetamine). Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong + túi nilon, vỏ nilon gói là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Realme màu xanh đen có liên quan đến việc phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với một xe mô tô nhãn hiệu KITAFU màu đen BKS 21K1-464.84, đây là tài sản chung của gia đình bị cáo. Tuy nhiên, vợ bị cáo là Thảo Thị S không biết bị cáo đã sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy. Nên trả lại chiếc xe mô tô này cho chị Thảo Thị S.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

[9] Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng A T (tên gọi khác: Vàng A Th) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Vàng A T (tên gọi khác: Vàng A Th) **20 (hai mươi) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 6 năm 2020.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong vật chứng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành mặt trước phong bì ghi: Vật chứng thu giữ của Vàng A T tại bản B, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 21-6-2020 (Sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín dọc mép phong bì được dán bằng băng dính màu trắng trong có họ tên, chữ ký của Vàng A T, Lưu Thượng N, Nguyễn Thị H, Lê Minh V, Trần Nhật A, Lê Vũ L và 04 dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái (Sau khi giám định còn lại 61,36 gam Heroine và 37,01 gam Methamphetamine) và 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong + túi nilon, vỏ nilon gói.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Realme màu xanh đen.

- Trả lại cho chị Thảo Thị S: Một xe mô tô nhãn hiệu KITAFU màu đen BKS 21K1-464.84.

(Toàn bộ số vật chứng và tài sản thu giữ nêu trên có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vàng A T (tên gọi khác: Vàng A Th) được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo và người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Quyền về thi hành án dân sự: Người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1-TAND Tối cao.
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- CQCSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam; Bị cáo;
- NCQLLQ; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, HCTP, THAHS, THS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Đỗ Thu Hương